

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN HỒ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2017/HS-ST
Ngày 26/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mùi Văn Huân

Bà Nguyễn Thị Tam.

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bàn Văn Sơn- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2017/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2017/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Cao Văn Th; tên gọi khác: Không; sinh năm 1980 tại, huyện B, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Khối 5, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Xuân Th (đã chết) và bà Đinh Thị Y, sinh năm 1952; có vợ là Trần Thị Ái Ch, sinh năm 1982 (đã ly hôn); và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

***Những người bị hại:**

-Anh Lù Văn C, sinh năm 1993, Trú tại: Bản T, xã Ā, huyện M, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt

-Chị Lê Thị Mỹ H, sinh năm 1983, trú tại: Tổ dân phố 10, phường Th, thành phố ĐB, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt

-Anh Trần Đức Q, sinh năm 1991, Trú tại: Phòng 206-B1, Phường Th, Quận Th, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt

-Anh Vàng A P, sinh năm 1992, Trú tại: Bản L, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.
Vắng mặt

-Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1988, Trú tại: Khối 9, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt

-Anh Nguyễn Bá D, sinh năm 1991, Trú tại: Số 187 Lương Thế V, Quận Th, thành phố H. Vắng mặt

*Nguyên đơn dân sự: Công ty cổ phần vận tải ô tô B. Địa chỉ: Tổ 13 phường M, thành phố ĐB, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt

* Bị đơn dân sự: Công ty TNHH L. Địa chỉ: Số nhà 518, tổ 21, Phường H, Thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt

*Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

-Anh Lê Đình C, sinh năm 1987. Địa chỉ: Tổ 2, phường H, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt

- Anh Ngọc Tiến B, sinh năm 1981. Địa chỉ số nhà 66, Tổ 6, Phường Th, Thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 3 giờ ngày 17/4/2017 Cao Văn Th có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô chở khách BKS: 27B-001.98 (của Công ty TNHH L, tỉnh Điện Biên do Nguyễn Thái H, sinh năm 1974, trú quán Tổ 21, phường H, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên, chức vụ Giám đốc: Làm đại diện) đi từ huyện T, tỉnh Điện Biên, đến thành phố H. Khi đi đến km 172+800 quốc lộ 6 thuộc địa phận bản B, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La là đoạn đường thẳng mặt đường ướt, trơn trượt tầm nhìn không hạn chế thì thấy xe ô tô khách BKS: 27B-000.23(của Công ty cổ phần vận tải ô tô Đ do Nguyễn Quốc M, sinh năm 1960, trú tại: Tổ 123 phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên) do Phạm Văn H, sinh năm 1974 trú tại: tổ 12 Phường Th, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên điều khiển chạy phía trước cùng chiều. Th nhấn ga tăng tốc và nháy đèn xin vượt, sau đó điều khiển xe di chuyển từ phần đường bên phải, sang phần đường bên trái đang đi mục đích để vượt xe phía trước. Khi xe của Th cách xe của H khoảng 10m thì thấy phía trước có xe ô tô đang đi ngược chiều đến, Th đánh lái sang phải làm đầu xe ô tô Th điều khiển đâm vào phần đuôi xe bên trái của chiếc xe do H điều khiển. Hậu quả là xe ô tô BKS : 27B-001.98 và xe ô tô chở khách BKS 27B-000.23 bị hư hỏng nặng. Có 02 hành khách trên xe ô tô BKS: 27B-001.98 là Nguyễn Văn Đ và Vàng A P bị thương. Có 04 hành khách trên xe BKS: 27B000.23 là Lù Văn C, Nguyễn Bá D, Trần Đức Q, Lê Thị Mỹ H bị thương.

Tại bản khám nghiệm hiện trường Cơ quan công an huyện Vân Hồ xác định: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại Km 172+800 Quốc lộ 6 thuộc địa phận bản B, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La, là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không hạn chế, mặt đường nhựa trải rộng 6,45m, giữa đường có vạch kẻ sơn ngắt quãng chia lòng đường

thành 2 phần đường. Lề đường bên phải rộng 1,0m, lề đường bên trái rộng 1,0m. Các vị trí dấu vết đo sang bên phải hướng Sơn La đi Hà Nội, cụ thể như sau :

- Vị trí số 1: Trên mặt đường bên trái và bên phải khoảng tập trung mảnh kính, nhựa vỡ, trên diện 22,2x4,9m. Tâm vị trí cách mép đường là 0,7m

- Vị trí số 2: Xe ô tô BKS: 27B-001.98 trên mặt đường, đầu xe hướng Hà Nội trực trước bên phải cách mép đường 1,4m; trực sau bên phải cách mép đường 1,4m, cách tâm vị trí số 1 là 3m.

- Vị trí số 3: Xe ô tô BKS: 27B-000.23 trên mặt đường bên phải đầu xe hướng Hà Nội, trực trước bên phải cách mép đường 0,2m, trực sau bên phải nằm trên mép đường, cách trực trước bên phải xe ô tô BKS:27B-001.98 là 31,1m.

Nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông nói trên là do Cao Văn Th điều khiển xe ô tô BKS: 27B-001.98 đi trên đoạn đường thẳng tầm nhìn không hạn chế, trong điều kiện thời tiết mưa, mặt đường trơn trượt, không làm chủ được tốc độ và tay lái, điều khiển xe vượt ô tô khác khi có xe chạy ngược chiều nên đã đâm vào phía sau bên trái của xe ô tô BKS: 27 B-000.23 do Phạm Văn H điều khiển đi phía trước cùng chiều. Hậu quả làm cho cả hai xe đều bị hư hỏng và 6 hành khách trên cả hai xe bị thương.

Tại bản kiểm tra nồng độ cồn ngày 17/4/2017 xác định nồng độ cồn trong hơi thở của Cao Văn Th và Phạm Văn H là 0,00mg/l.

Ngày 20/4/2017 , Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Hồ đã trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Vân Hồ định giá thiệt hại đối với xe ô tô BKS: 27B-001.98 và xe ô tô BKS: 27B-000.23. Ngày 27/4/2017 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vân Hồ đã kết luận: Tổng giá trị tài sản thiệt hại của xe 27B-000.23 là 44.400.000 đồng. Tổng giá trị tài sản thiệt hại của xe ô tô BKS: 27B-001.98 là 58.550.000 đồng.

Sau khi xảy ra tai nạn Ngọc Tiến B đã mang xe khách BKS: 27B-001.98 đến cơ sở sửa chữa Ch, địa chỉ tổ 16 phường Th, thành phố Đ sửa chữa từ ngày 10/5/2017 đến ngày 20/5/2017 chi phí sửa chữa là 151.750.000 đồng, bao gồm thay thế phụ tùng là 129.000.000 đồng; công tháo lắp, sơn phụ tùng là 18.250.000 đồng; cước vận chuyển là 4.500.000đồng.

Xe khách BKS: 27B-000.23 đến cơ sở sửa chữa Ch sửa chữa từ ngày 23/4/2017 đến ngày 13/4/2017, chi phí sửa chữa là 101.746.000 đồng, bao gồm thay thế phụ tùng là: 86.236.000 đồng; công tháo lắp; sơn phụ tùng là 15.510.000 đồng. Quá trình sửa chữa 02 xe phát sinh các linh kiện phải sửa chữa, thay thế và một phần các linh kiện chi phí cao hơn giá đã định, do đó ngày 24/9/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Hồ đã quyết định trưng cầu hội đồng định giá tài sản trong khối tố tụng Hình sự tỉnh Sơn La định giá lại tài sản phần thiệt hại đối với 02 xe ô tô nói trên. Tại kết luận định giá tài sản số: 18 ngày 13/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong khối tố tụng hình sự tỉnh Sơn La đã kết luận: Xe ô tô nhãn hiệu TRACOMECO BKS: 27B-001.98 tổng số thiệt hại là 127.357.200 đồng, trong đó: Thét bị (GTCL) 108.657.200 đồng, công sửa chữa 18.700.000 đồng.

Xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI , BKS 27B-000.23 tổng số thiệt hại là 37.349.800 đồng. Trong đó thiết bị (GTCL) là 23.649.800 đồng, công sửa chữa là 13.700.000 đồng.

Về bồi thường dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn ngày 17/4/2017 Ngọc Tiến B (đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH L, thành viên góp vốn bằng xe khách BKS:27B-001.98) đã ứng trước cho Cao Văn Th 20.000.000 đồng để chữa trị cho người bị thương.

Ngày 26/4/2017 Cao Văn Th đã bồi thường cho Lù Văn C 15.000.000 đồng, ngày 04/5/2017 bồi thường cho Nguyễn Bá D 2.000.000 đồng, Trần Đức Q 60.000.000 đồng, Vàng A P 2.000.000 đồng, Lê Thị Mỹ H 5.500.000 đồng. Ngày 19/5/2017 bồi thường cho Nguyễn Văn Đ 13.000.000 đồng. Những người bị hại không yêu cầu Cao Văn Th bồi thường thêm một khoản chi phí nào khác. Ngọc Tiến B không yêu cầu Cao Văn Th phải bồi thường số tiền 20.000.000 đồng.

Ngày 18/8/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Hồ đã quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La giám định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe đối với Nguyễn Văn Đ, Vàng A P, Lù Văn C, Lê Thị Mỹ H, Nguyễn Bá D và Trần Đức Q. Các bị hại đều có đơn từ chối đi giám định và cam kết không có khiếu nại gì về sau.

Ngọc Tiến B (đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH L, thành viên góp vốn bằng xe khách BKS: 27B-001.98), Lê Đình C (đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần ô tô Đ, thành viên góp vốn bằng xe khách BKS: 27B-000.23) đã thống nhất toàn bộ chi phí sửa chữa do Bảo Việt tỉnh Điện Biên và Ngọc Tiến B chi trả.

Đối với công ty THHH L là chủ phương tiện xe do Cao Văn Th điều khiển, có toàn bộ giấy tờ xe hợp lệ, giao xe cho Cao Văn Th theo đúng quy định của pháp luật nên Ngày 20/4/2017, Cơ quan điều tra đã giao trả cho Công ty TNHH L chiếc xe ô tô BKS : 27B-001.98. Ngày 20/4/2017, Cơ quan điều tra đã giao trả công ty cổ phần vận tải Đ chiếc xe ô tô BKS 27B:00023.

Tại bản cáo trạng số 81/CT-VKS ngày 25/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Cao Văn Th về tội: Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, theo khoản 1 điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 và tại phiên tòa ngày hôm nay đề nghị áp dụng khoản 1 điều 202, điểm b, p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự, khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự. Đề nghị tuyên bố bị cáo Cao Văn Th phạm tội; Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, đề nghị lên mức án phạt tù đối với bị cáo Cao Văn Th từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng các Điều 584, 589, 590, 591 Bộ Luật Dân sự chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường dân sự giữa bị cáo và những người bị hại.

Chấp nhận việc tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo được quy định tại khoản 5 điều 202 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận việc Cơ quan điều tra trả lại phương tiện là chiếc ô tô BKS: 27B-001.98 cho Công ty TNHH L và chiếc ô tô BKS 27B:000.23 cho Công ty cổ phần ô tô Đ, trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Cao Văn Th.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến bị cáo: Nhất trí như quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện Kiểm sát tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án phạt tù thấp nhất cho bị cáo được hưởng án treo, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo để bị cáo tiếp tục hành nghề vì hoàn cảnh bị cáo rất khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố Cao Văn Th về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa bị cáo Cao Văn Th khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Thể hiện: Vào hồi 3 giờ ngày 17/4/2017. Cao Văn Th trú tại Khối 5, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên. Điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 27B -001.98 do Công ty TNHH L, thành phố Đ, tỉnh Đ làm chủ phương tiện, xe có đầy đủ giấy tờ hợp lệ được phép lưu hành theo quy định, Cao Văn Th có giấy phép lái xe theo quy định, đi từ huyện T, tỉnh Điện Biên về Hà Nội (Điện Biên - Hà nội) khi đi đến Km 172 đường Quốc lộ 6A theo hướng Điện Biên - Hà Nội, thuộc địa phận bản B 2, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La. Do không tuân thủ Luật an toàn giao thông đường bộ trong quá trình vượt xe, đi trên đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, trong điều kiện thời tiết mưa, mặt đường trơn trượt, không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước, không làm chủ tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe, vi phạm khoản 1 điều 12, khoản 2 và điểm a, đ Khoản 5, Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Đã đâm vào phía sau bên trái của xe ô tô HYUNDAI, màu sơn nâu, BKS: 27B-000.23 đi đúng phần đường tốc độ cho phép. Hậu quả thiệt hại xảy ra làm cả 02 xe đều bị hư hỏng: Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại trên thực tế của chiếc xe ô tô khách nhãn hiệu HYUNDAI, màu sơn nâu, BKS: 27 B-000.23 là 101.746.000 đồng (sau khi khấu hao định giá thiệt hại là 37.349.000 đồng). Tổng giá trị tài sản bị thiệt trên thực tế của chiếc xe khách nhãn hiệu TRACOMECO biển kiểm soát: 27B-

001.98 là 151.750.000 đồng (sau khi khấu hao định giá thiệt hại là 127.357.200 đồng). Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại trên thực tế của cả 02 xe là 253.496.000 đồng (Sau khi khấu hao định giá tổng thiệt hại của cả hai xe là 164.706.200 đồng). Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận bị cáo Cao Văn Th phạm tội: Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, vi phạm khoản 1 điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999, như quyết định truy tố và quan điểm luận tội tại phiên toà của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La là có căn cứ đúng pháp luật.

Tại khoản 1 điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định: " Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản người khác thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm".

Xét hành vi vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ của bị cáo Cao Văn Th, hành vi điều khiển phương tiện giao thông đường bộ của bị cáo không làm chủ được tốc độ, không đảm bảo đúng quy tắc an toàn khi vượt xe của luật giao thông theo quy định. Vi phạm các quy định trực tiếp nhằm bảo đảm an toàn trong hoạt động của các phương tiện giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tài sản. Xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, sức khỏe, tài sản của Nhà nước, cũng như của công dân. Cần vận dụng khoản 1 điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 có mức phạt tù từ sáu tháng đến năm năm đối với bị cáo Cao Văn Th.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng do lỗi vô ý, bị cáo là người hiểu biết Luật giao thông đường bộ, điều khiển tham gia giao thông có giấy phép lái xe ô tô, phương tiện giao thông có đầy đủ giấy tờ theo quy định. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm b, điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tại phiên toà Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 18 (mười tám) tháng tù đến 24 (hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, bị cáo có đơn và đề nghị xin được hưởng mức án phạt tù nhưng cho hưởng án treo. Nay Hội đồng xét xử thấy bị cáo phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, có nơi thường trú cụ thể rõ ràng, ngoài lần phạm tội luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự. Không cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội. Cần giao bị cáo Cao Văn Th cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú của bị cáo phối hợp với gia đình bị cáo được trực tiếp quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo. Vận dụng khoản 1, 2 điều 60 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Cao Văn Th đang tại ngoại, thời gian thi hành án phạt tù nhưng cho hưởng án treo được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù, bị cáo Cao Văn Th còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 điều 202, khoản 3 điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 là cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm, nay Hội

đồng xét xử thấy nghề nghiệp chính và thu nhập của bị cáo sống chủ yếu vào nghề lái xe, gia đình điều kiện kinh tế khó khăn là lao động chính trong gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vấn đề dân sự trong vụ án, xét việc tự nguyện thỏa thuận bồi thường dân sự giữa bị cáo, những người bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là có căn cứ phù hợp với thực tế khách quan. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho những người bị hại cụ thể: Ngày 26/4/2017 Cao Văn Th đã bồi thường cho Lù Văn C 15.000.000 đồng, ngày 04/5/2017 bồi thường cho Nguyễn Bá D 2.000.000 đồng, Trần đức Q 60.000.000 đồng, Vàng A P 2.000.000 đồng, Lê Thị Mỹ H 5.500.000 đồng. Ngày 19/5/2017 bồi thường cho Nguyễn Văn Đ 13.000.000 đồng. Những người bị hại không yêu cầu Cao Văn Th bồi thường thêm một khoản chi phí nào khác, đều có đơn từ chối giám định thiệt hại về sức khỏe và cam kết không có khiếu nại gì, nay xét thấy cần được chấp nhận. Nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã tự nguyện thỏa thuận về phần bồi thường thiệt hại, không ai yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì và cam kết không khiếu nại, kiến nghị gì về vấn đề bồi thường thiệt hại nên trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và Nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan với không đặt ra xem xét.

Đối với xe ô tô biển kiểm soát 27B-001.98, và toàn bộ giấy tờ xe cơ quan đã trả lại cho chủ phương tiện nay xét thấy cần được chấp nhận. Cần trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Cao Văn Th, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số: 002398090.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Cao Văn Th phạm tội: Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ:

1. Áp dụng khoản 1 điều 202, điểm b, điểm p khoản 1, điều 46, khoản 1, khoản 2 điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999:

Xử phạt bị cáo Cao Văn Th 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/12/2017).

Giao bị cáo Cao Văn Th cho UBND thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên được trực tiếp quản lý, giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các điều 584, 589, 590, 591 Bộ luật dân sự.

Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và những người bị hại về phần bồi thường thiệt hại.

Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận của Nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận việc Cơ quan điều tra trả lại phương tiện là chiếc ô tô BKS: 27B-001.98 cho Công ty TNHH L và chiếc ô tô BKS 27B-000.23 cho Công ty cổ phần ô tô Đ, trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng E mang tên Cao Văn Th, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số: 002398090.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người bị hại, nguyên đơn dân sự Công ty cổ phần vận tải ô tô Đ, bị đơn dân sự Công ty TNHH L, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án theo thủ tục hợp lệ.

“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự ”.

“ Kể từ thời điểm người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì người phải thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi xuất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác./.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người bị hại
- Nguyên đơn dân sự
- Bị đơn dân sự
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hiếu